

Số: 124/2021/QĐST- HNGĐ

Đồng Phú, ngày 13 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn: **Trần Thị Như N**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố 3, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

*Bị đơn: **Đỗ Mậu H**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 3, ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Như N, sinh năm 1990 và anh Đỗ Mậu H, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Nguyên đơn Trần Thị Như N và bị đơn Đỗ Mậu H xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự hết nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị N và anh H thống nhất thoả thuận giao cháu Đỗ Mậu Trần H1, sinh ngày 23/4/2009 cho anh Đỗ Mậu H nuôi dưỡng; giao cháu Đỗ Mậu Trần

H2, sinh ngày 10/10/2015 cho chị N nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên thống nhất để tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và các vấn đề khác: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, các bên đương sự thống nhất thỏa thuận là chị Trần Thị Như N nộp, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004852, ngày 16/6/2021 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án huyện
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (UBND xã Thuận Phú số 40/07.4.2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương

